TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỮU LŨNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HS-ST
Ngày 08 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Xuân Nghiêm.

Ông Ninh Ngọc Tú.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Lý Hoài - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà***: Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Lục Văn N, sinh ngày 11 tháng 01 năm 1993 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Q và bà Chu M; vợ con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/5/2021, bị tạm giam từ ngày 26/5/2021 đến nay. Có mặt.

2. Lộc Văn S, sinh ngày 08 tháng 6 năm 1998 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lộc Đ và bà Lưu H ; vợ con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/5/2021, bị tạm giam từ ngày 26/5/2021 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lục Văn N:* Bà Lương M - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lục Văn N và Lộc Văn S đều là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 20 giờ ngày 20/5/2021, Lục Văn N rủ S mỗi người góp 100.000 đồng để đi mua ma túy về sử dụng, nhưng N chưa có tiền nên bảo S bỏ tiền ra trước và được S đồng ý. Sau đó Lộc Văn S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12H1-392.50 của S chở Lục Văn N đến thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, S vào cây ATM dùng thẻ rút 200.000 đồng đưa cho N, rồi điều khiển xe đến ngã tư thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Lộc Văn S xuống xe chờ, còn Lục Văn N điều khiển xe đi đến ngôi nhà 02 tầng có cửa sắt đóng kín ở tổ dân phố số 3, thị trấn Kép, qua lỗ nhỏ của cửa sắt N mua với một người đàn ông không biết tên tuổi 200.000 đồng được 01 túi nilon bên trong đựng ma túy. Lục Văn N cho túi ma túy vào giữa túi nilon và vỏ giấy của bao thuốc lá để ở giỏ xe rồi quay lại chỗ S, nói với S đã mua được ma túy rồi đổi cho S điều khiển xe đi về.

Đến khoảng 21 giờ 35 phút cùng ngày, khi về đến chốt kiểm dich Covid - 19 trên Quốc lộ 1A tại thôn Bến Lường, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng, thì cả hai bị Công an huyện Hữu Lũng đang làm nhiệm vụ tại đó phát hiện bắt quả tang, thu giữ túi nilon bên trong đựng chất tinh thể màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số: 185/KL-PC09, ngày 22/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,125 gam (đã trừ bì).

Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 23 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã truy tố bị cáo Lục Văn N, Lộc Văn S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lục Văn N, Lộc Văn S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lục Văn N, Lộc Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lục Văn N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, xử phạt bị cáo Lộc Văn S từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ bảo thuốc lá Thăng Long, 01 phong bì thư dán kín bên trong đựng mẫu vật sau giám định; trả lại cho bị cáo S 01 xe mô tô biển kiểm soát 12H1-392.50 và 01 thẻ ngân hàng Vietcombank.

Ý kiến tranh luận của người bào chữa: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét đến nhân thân của bị cáo là người dân tộc cư trú ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, để xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 21 giờ 35 phút ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại chốt kiểm dịch Covid-19 trên Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Bến Lường, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, các bị cáo Lục Văn N, Lộc Văn S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,125 gam chất ma túy Methamphetamine. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo Lục Văn N, Lộc Văn S, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong xã hội. Các bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Xét vai trò của các bị cáo, đây là vụ án có đồng phạm nhưng được tổ chức dưới hình thức đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Lục Văn N là người chủ động rủ bị cáo Lộc Văn S đi mua ma túy nên là người khởi xướng có vai trò chính lớn hơn bị cáo Lộc Văn S.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo đều là người sử dụng chất ma túy, lần phạm tội này là lần đầu. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và lời bào chữa của Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý tranh luận về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, về tình tiết giảm nhẹ và nhân thân đối của các bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, để áp dụng mức hình phạt phù hợp đối với từng bị cáo và đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Tại biên bản xác minh thể hiện các bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với 01 phong bì thư dán kín bên trong đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định, 01 vỏ bảo thuốc lá Thăng Long, là vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 12H1-392.50, do bị cáo Lộc Văn S là chủ sở hữu, bị cáo đã chủ động dùng xe mô tô để đi từ nhà đến thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang để mua ma túy về sử dụng, vì vậy, xác định xe mô tô 12H1-392.50 là phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; đối với 01 thẻ ngân hàng Vietcombank không liên quan đến hành vi phạm tội trả lại cho bị cáo Lộc Văn S.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho các bị cáo, đề nghị Cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng tiếp tục xác minh làm rõ, để điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lục Văn N, Lộc Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lục Văn N 01 (một) năm 9 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/5/2021.

- Xử phạt bị cáo và Lộc Văn S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/5/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư dán kín, trong đựng mẫu vật (chất ma túy Methamphetamine) hoàn trả sau giám định; 01 vỏ bảo thuốc lá Thăng Long màu vàng, đã qua sử dụng.

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô HONDA Wave màu đen, biển kiểm soát 12H1-392.50.

- Trả lại cho Lộc Văn S: 01 thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên LOC VĂN SANG.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, chi tiết các vật chứng được mô tả theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23 tháng 8 năm 2021)

4. Về án phí: Các bị cáo Lục Văn N, Lộc Văn S mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Hải Đoàn